TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2023/QĐST-DS	*TP. Vĩnh Long, ngày 27 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2022/TLST-DS, ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Vũ P, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Số A, đường B, Khóm C, Phường D, thành phố E, tỉnh Trà Vinh.

Ông Phương ủy quyền cho ông Phạm Văn Q, sinh năm 1952

Nơi cư trú: Số A, Khóm B, Phường C, thành phố D, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Diễm A, sinh năm 1948

Nơi cư trú: Số A, đường B, Phường C, thành phố D, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: Tổ A, Khóm B, Phường C, thành phố D, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về nội dung:** Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận:

+ Nguyên đơn và bị đơn giữ nguyên hiện trạng phần đất tranh chấp thuộc thửa đất số 467, tờ bản đồ số 34, diện tích 625,7m^2 tọa lạc tại Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh Vĩnh Long do ông Phạm Vũ P đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và thửa đất số 468, tờ bản đồ số 34, diện tích 206,3m^2 tọa lạc tại Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh Vĩnh Long do bà Nguyễn Diễm A đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

+ Nguyên đơn và bị đơn không phải di dời bất cứ vật kiến trúc hay cây trồng trên phần đất tranh chấp.

*** Về chi phí khảo sát đo đạc, định giá tài sản và xem xét, thẩm định tại chỗ:** Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận:

+ Nguyên đơn tự nguyện chịu chi phí khảo sát đo đạc, định giá tài sản và xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng); nguyên đơn đã nộp xong.

+ Bị đơn không phải chịu chi phí khảo sát đo đạc, định giá tài sản và xem xét, thẩm định tại chỗ.

*** Về án phí:**

- Nguyên đơn nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm khấu trừ tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số No 0001179 ngày 26/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long nên nguyên đơn được nhận lại 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

- Bị đơn được miễn nộp tiền tạm ứng án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án tỉnh VL;
- Chi cục THADS TPVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tâm